

SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU KHÔNG ĐỘC HẠI TRONG DẠY HỌC MĨ THUẬT NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SÁNG TẠO CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

ĐÀO HUYỀN TRANG
Khoa Giáo dục Tiểu học,
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Nhận bài ngày 07/7/2026. Sửa chữa xong 10/8/2026. Duyệt đăng 15/8/2026.

Abstract

In Art Education, fostering students' aesthetic awareness and creativity is one of the fundamental objectives. To achieve this goal, the materials used in teaching play a crucial role. Today, the use of non-toxic materials is increasingly encouraged because they are safe for students' health and environmentally friendly. Moreover, these materials provide opportunities for students to explore, experiment, and express their creativity throughout the learning process. Therefore, the use of non-toxic materials is an effective approach to improving the quality of art education and promoting artistic creativity among primary school students.

Keywords: Non-toxic materials, Art education, creative competence, primary school students, aesthetic education.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, môn mỹ thuật không chỉ hướng đến bồi dưỡng năng lực thẩm mỹ mà còn góp phần phát triển năng lực (PTNL) sáng tạo, tư duy tạo hình và khả năng giải quyết vấn đề cho học sinh (HS) tiểu học. Để thực hiện hiệu quả mục tiêu này, việc lựa chọn, sử dụng nguyên vật liệu (SDNVL) trong dạy học có ý nghĩa quan trọng, bởi đây là phương tiện giúp HS trải nghiệm, khám phá, hiện thực ý tưởng sáng tạo qua các hoạt động tạo hình.

Hiện nay, xu hướng SDNVL không độc hại, thân thiện với môi trường đang được khuyến khích trong giáo dục nhằm đảm bảo an toàn cho sức khỏe người học và góp phần hình thành ý thức bảo vệ môi trường và phát triển lâu dài. Trong dạy học Mỹ thuật, các loại vật liệu không độc hại này không chỉ tạo điều kiện cho HS được tự do thử nghiệm, sáng tạo mà còn giúp giáo viên (GV) đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, tăng cường tính tương tác, trải nghiệm và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Trong thực tế dạy học, việc khai thác và SDNVL không độc hại ở các trường tiểu học vẫn còn mang tính tự phát, chưa có định hướng nào cụ thể về lựa chọn, tổ chức và khai thác nhằm phát huy hiệu quả trong PTNL sáng tạo của HS. Nhiều hoạt động tạo hình còn phụ thuộc vào nguyên liệu truyền thống hoặc vật liệu công nghiệp, trong khi đó, nguồn vật liệu an toàn có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện với môi trường và sẵn có tại địa phương chưa được khai thác nhiều và có hiệu quả. Xuất phát từ thực tiễn đó, bài viết đề xuất một số biện pháp sử dụng các vật liệu này một cách hiệu quả nhằm PTNL sáng tạo cho HS ở các trường tiểu học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguyên vật liệu không độc hại là gì?

Nguyên vật liệu (NVL) không độc hại là những loại vật liệu được đánh giá là an toàn đối với sức khỏe con người và có mức độ ảnh hưởng thấp đến môi trường trong quá trình sản xuất, sử dụng cũng như xử lý sau khi thải bỏ. Những vật liệu này không chứa hoặc chứa rất ít các thành phần hóa học có khả năng gây độc, gây kích ứng hoặc ảnh hưởng xấu đến cơ thể con người khi được sử dụng trong điều kiện bình thường. Bên cạnh đó, chúng cũng không dễ phát sinh các chất độc hại, khí độc hoặc các

Email: Trangdh@tnue.edu.vn

hợp chất nguy hiểm trong quá trình sử dụng, gia công, tái chế hay phân hủy. Một số đặc điểm của NVL không độc hại: Không gây kích ứng da, mắt hay đường hô hấp. Không thải ra chất gây ô nhiễm môi trường, dễ phân hủy hoặc có thể tái chế, thân thiện với trẻ em, người cao tuổi và người có cơ địa nhạy cảm. Trong dạy học Mĩ thuật, các vật liệu này không chỉ đảm bảo an toàn cho HS mà còn tạo điều kiện để các em trải nghiệm, khám phá và PTNL sáng tạo thông qua các hoạt động tạo hình. Có thể phân loại như sau: + *Nguyên vật liệu tự nhiên không độc hại*: Đây là những vật liệu có nguồn gốc từ thiên nhiên, khá an toàn cho sức khỏe con người, không cần xử lí qua hóa chất, các NVL này tìm kiếm sẵn có ngoài tự nhiên dễ tìm kiếm và thân thiện với môi trường cũng như người sử dụng. Có thể kể đến như lá cây, sỏi, các loại hạt, tre nứa, gỗ... Dùng NVL tự nhiên sẽ giúp HS có cơ hội trải nghiệm, gần gũi với thiên nhiên, tăng tính tương tác và sáng tạo trong hoạt động; + *Nguyên vật liệu tái chế an toàn*: Đây là những vật liệu được tái sử dụng, những vật liệu này được vệ sinh sạch sẽ trước khi dùng trong hoạt động tạo hình. Các vật liệu trên gồm giấy bìa, giấy báo, tạp chí, các loại hộp nhựa, lõi giấy, vải vụn, chai nhựa,... Sử dụng vật liệu tái chế không chỉ giáo dục cho HS ý thức bảo vệ môi trường, giảm thiểu rác thải mà còn rèn luyện cho HS ý thức tiết kiệm và phát triển tư duy sáng tạo qua việc biến NVL bỏ đi thành những sản phẩm mang tính nghệ thuật; + *Họa phẩm và vật liệu tạo hình đạt tiêu chuẩn an toàn cho trẻ em*: Loại vật liệu này đã được sản xuất đạt tiêu chuẩn an toàn và đảm bảo các chỉ số cho phép sử dụng và sử dụng trong các trường học, bao gồm màu sáp, màu dầu, màu nước, đất nặn, keo, hồ dán, các loại bút dạ... Nhóm vật liệu đó rất dễ sử dụng, nhanh, tiện lợi và đảm bảo an toàn, giúp HS nhanh chóng thực hiện sản phẩm và phát huy tính sáng tạo.

2.2. Nguyên tắc lựa chọn và sử dụng nguyên vật liệu không độc hại trong dạy học Mĩ thuật ở tiểu học nhằm phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh

Việc lựa chọn và SDNVL không độc hại trong dạy học Mĩ thuật ở tiểu học cần được dựa trên những nguyên tắc phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, khả năng nhận thức và nhu cầu học tập trải nghiệm của HS. Do đặc thù của môn học, HS thường xuyên tiếp xúc trực tiếp với nhiều loại NVL qua quá trình quan sát, khám phá, thực hành và tạo ra sản phẩm. Vì vậy, yếu tố an toàn cần đặt lên hàng đầu. “Nguyên vật liệu được lựa chọn sử dụng không chỉ đảm bảo yếu tố an toàn cho người sử dụng, không gây ảnh hưởng đến sức khỏe hay gây kích ứng mà còn phải phù hợp với mục tiêu, nội dung và những yêu cầu cần đạt của bài học. Đồng thời, NVL phải kích thích sự tìm tòi, phát huy tính sáng tạo của HS, khuyến khích các em thử nghiệm, kết hợp và biến đổi theo những cách khác nhau, tạo cơ hội cho HS hình thành và phát triển ý tưởng cá nhân” (Ngô Bá Công, 2014). Bên cạnh đó, việc ưu tiên sử dụng các vật liệu sẵn có, vật liệu tự nhiên hoặc vật liệu tái sử dụng an toàn còn góp phần hình thành cho HS ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên có trách nhiệm. Vì vậy, lựa chọn và SDNVL không độc hại không chỉ nhằm bảo đảm môi trường học tập an toàn mà còn cần hướng tới việc nâng cao hiệu quả giáo dục, tăng cường trải nghiệm thực hành và PTNL sáng tạo Mĩ thuật cho HS tiểu học.

2.2.1. Đảm bảo an toàn cho học sinh

Đảm bảo tính an toàn là nguyên tắc quan trọng hàng đầu khi lựa chọn và SDNVL trong dạy học Mĩ thuật ở trường tiểu học. Ở lứa tuổi này, HS thường thích khám phá, tiếp xúc trực tiếp với vật liệu thông qua các hoạt động như cắt, dán, nặn, ghép, tạo hình, vẽ. Vì vậy, nguyên vật liệu cần được lựa chọn kĩ để không gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển của HS.

Trong dạy học, các NVL khi sử dụng cần có nguồn gốc và hướng dẫn khi sử dụng một cách rõ ràng, không chứa các chất gây hại cho sức khỏe hay gây kích ứng cho người dùng như chì, thủy ngân... GV cần lưu ý các chỉ số an toàn trên sản phẩm để đảm bảo cho quá trình sử dụng và hoạt động tạo hình cho trẻ. Các vật liệu tái chế cần được lựa chọn phù hợp, được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ hoặc mài nhẵn những cạnh sắc nhọn trước khi cho HS sử dụng, các vật liệu tự nhiên cũng phải được vệ sinh, rửa, lau chùi sạch sẽ, xử lí bụi bẩn nấm mốc khi đưa vào lớp học. Bên cạnh việc lựa chọn an toàn thì GV cũng cần hướng dẫn HS sử dụng đúng quy trình cho từng loại NVL để tránh những nguy cơ mất an toàn mà không làm mất đi tính sáng tạo trong hoạt động của trẻ, ngoài ra GV cũng có thể sử dụng những dụng cụ an toàn đúng quy định dành cho HS tiểu học.

Ví dụ, trong chủ đề “*Sáng tạo từ những chiếc lá*”, GV tổ chức cho HS sử dụng các loại lá cây thông thường và sẵn có ở sân trường như lá bàng, lá phượng, lá sung kết hợp một số loại hoa... dùng keo dán, băng dính để tạo thành tranh hay trong hoạt động “*Tạo mô hình ngôi nhà*”, HS sử dụng các loại bìa carton, hộp bánh, lõi giấy, que kem, ống hút giấy, cành cây,... để tạo hình ngôi nhà, kết hợp nặn gán, băng dính hai mặt hay keo sữa, là những nguyên liệu an toàn và hay được sử dụng trong trường học. Khi tạo màu, thay vì sử dụng sơn vừa lâu khô, vừa có mùi và dễ kích ứng, GV có thể dùng màu nước, màu sáp hay màu dạ, kết hợp giấy màu thủ công để tạo màu cho sản phẩm.

“Đảm bảo an toàn không chỉ giúp phòng tránh các nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng mà còn tạo môi trường học tập tích cực, chủ động. HS yên tâm trải nghiệm, thử nghiệm ý tưởng mới bằng những nguyên vật liệu mới, từ đó phát huy năng lực sáng tạo trong các hoạt động mỹ thuật” (Nguyễn Lăng Bình, 2018).

2.2.2. Phù hợp với mục tiêu dạy học

Việc lựa chọn và SDNVL không độc hại cần bảo đảm sự phù hợp với mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt của từng bài học trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. “Mỗi chủ đề, bài học trong chương trình đều hướng tới việc hình thành và phát triển những năng lực, phẩm chất khác nhau. Do đó, khi lựa chọn và sử dụng NVL phải hỗ trợ HS thực hiện hoạt động một cách hiệu quả nhất, đồng thời tạo cơ hội để các em phát huy trí tưởng tượng sáng tạo, tư duy tạo hình, phát triển khả năng quan sát, từ đó tạo ra những sản phẩm chất lượng mang giá trị thẩm mỹ” (Nguyễn Quốc Toàn, 2019, tr. 26).

Giáo viên cần căn cứ vào từng mạch nội dung như mỹ thuật tạo hình, mỹ thuật ứng dụng hay thủ công để lựa chọn NVL phù hợp. Đối với các bài vẽ trang trí, có thể sử dụng các loại giấy vẽ, giấy màu, màu sáp, màu nước, bút chì hay cũng có thể sử dụng vật liệu tự nhiên như lá cây, hoa khô để tạo hiệu ứng về màu sắc hay hình ảnh. Với các chủ đề về tạo hình ba chiều, có thể sử dụng đất nặn, giấy bồi, lõi giấy, hộp giấy, chai nhựa, bìa carton, que kem đã được làm sạch để HS thiết kế mô hình, sản phẩm thủ công hoặc đồ chơi sáng tạo. Việc lựa chọn đúng NVL sẽ giúp HS dễ dàng thực hiện ý tưởng, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động. “Bên cạnh đó, NVL cần phù hợp với trình độ nhận thức, kĩ năng và khả năng tạo hình của HS ở các khối lớp khác nhau. Ở khối lớp 1 và lớp 2 nên lựa chọn và sử dụng những NVL mềm, nhẹ, đơn giản và dễ sử dụng như đất nặn, giấy màu, giấy thủ công, màu sáp, màu nước, lá cây... Đối với HS khối lớp 4 và 5, GV có thể mở rộng hơn về NVL như vải vụn, các loại hạt hạt, đá, sỏi, bìa carton, nhựa... và một số NVL tái chế khác. Những NVL này có thể sử dụng để làm những sản phẩm có cấu trúc phức tạp hơn, từ đó rèn luyện kĩ năng thiết kế, hợp tác trong quá trình làm sản phẩm” (Nguyễn Quốc Toàn, 2019, tr. 30).

Ví dụ, chủ đề “*Đồ chơi từ vật liệu tái chế*” có hướng tới mục tiêu là PTNL sáng tạo và ý thức bảo vệ môi trường sống. Trong chủ đề này, GV có thể định hướng cho HS sử dụng những vật liệu đã qua sử dụng như hộp sữa, hộp giấy, lõi giấy, nắp chai nhựa, can nhựa,... kết hợp với nặn gán, keo sữa, màu dạ, màu nước để thiết kế các mô hình phương tiện giao thông, xúc sắc, mô hình nhà hay trong chủ đề “*Tranh từ thiên nhiên*”, HS có thể kết hợp những nguyên liệu thiên nhiên như lá cây khô, lá tươi, cành cây, các loại hoa, hạt hạt,... để tạo nên những bức tranh theo các đề tài riêng mang tính sáng tạo. Những nguyên vật liệu này không chỉ đáp ứng nội dung chủ đề mà còn tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm, sáng tạo và khám phá môi trường thông qua các hoạt động Mỹ thuật.

2.2.3. Phát huy tính sáng tạo và trải nghiệm cho học sinh

Một trong những nguyên tắc quan trọng khi lựa chọn và SDNVL không độc hại trong dạy học Mỹ thuật là tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm và phát huy tối đa khả năng sáng tạo. “Theo định hướng của Chương trình GDPT 2018, HS không chỉ được học cách tạo ra những sản phẩm mỹ thuật mà còn có cơ hội thử nghiệm, khám phá, giải quyết vấn đề theo cách riêng và ý tưởng riêng thông qua hoạt động sáng tạo” (Nguyễn Văn Cường, & Bernd Meier, 2015, tr. 15). Vì vậy, NVL cần đa dạng về chất liệu, màu sắc, hình dạng, kích thước và cách sử dụng, giúp HS có nhiều lựa chọn để hiện thực hóa ý tưởng của mình.

Ngoài việc sử dụng những họa phẩm quen thuộc như giấy vẽ, bút màu, giấy màu, GV có thể kết hợp và mở rộng những NVL khác từ tự nhiên như lá cây, cành cây, hạt đỗ, lạc, sỏi, đá,... hay những NVL đã

qua sử dụng như bìa carton, hộp giấy, chai nhựa, can nhựa, vải, lõi giấy... và các họa phẩm an toàn để tổ chức hoạt động học tập. Sự kết hợp phong phú của các NVL sẽ khuyến khích HS thử nghiệm, sáng tạo, phát triển tư duy và hình thành những năng lực cần thiết.

“Trong quá trình dạy học, GV không nên áp đặt hoặc yêu cầu HS thực hiện theo mẫu có sẵn mà nên định hướng cho HS bằng cách thiết kế những nhiệm vụ học tập mang tính chất mở, khuyến khích HS tự lựa chọn những NVL, tìm tòi cách thực hiện và thể hiện sáng tạo theo ý tưởng riêng” (Phan Duy Kha, 2013). Điều này sẽ giúp mỗi HS phát huy được sở trường, năng khiếu, bộc lộ cá tính nghệ thuật, chủ động và tự tin trong quá trình sáng tạo.

Ví dụ, chủ đề *“Con vật em yêu thích”* GV sẽ định hướng cho HS sử dụng nhiều NVL khác như lá cây, hạt ngũ cốc, giấy màu, vải vụn, đá sỏi, chai nhựa, lõi giấy... để tạo hình con vật yêu thích bằng sự sáng tạo cá nhân thay vì chỉ sử dụng màu sáp hay bút màu dạ. Mặc dù cùng chủ đề nhưng cách sáng tạo của mỗi HS lại khác nhau tạo nên sự phong phú đa dạng cho sản phẩm. Tương tự, trong chủ đề *“Thời trang từ vật liệu tái chế”*, HS có thể sử dụng lá cây, túi nilon, bìa carton, chai nhựa, vải vụn... để làm sản phẩm, thiết kế những trang phục phụ kiện thời trang cho chủ đề. Thông qua quá trình lựa chọn, thử nghiệm, thiết kế điều chỉnh và hoàn thiện sản phẩm, HS không chỉ được hình thành và PTNL mà còn rèn luyện được tư duy logic trong thiết kế, kĩ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm có hiệu quả.

Như vậy, việc lựa chọn NVL không độc hại theo hướng đa dạng, phong phú, giàu tính trải nghiệm sẽ tạo ra môi trường học tập mở, tích cực, khuyến khích HS khám phá, tìm tòi, sáng tạo và hình thành những năng lực kĩ thuật một cách bền vững.

2.2.4. Tận dụng nguồn vật liệu sẵn có và thân thiện với môi trường

Việc tận dụng nguồn NVL sẵn có và thân thiện với môi trường là một nguyên tắc quan trọng trong dạy học Mĩ thuật ở tiểu học. Nguyên tắc này không chỉ giúp đa dạng hóa nguồn học liệu mà còn góp phần giáo dục HS ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường và hướng tới phát triển bền vững. GV nên ưu tiên lựa chọn các vật liệu có sẵn tại địa phương, dễ tìm kiếm, dễ thu gom và an toàn cho HS như lá cây, cành khô, hạt, vỏ trứng, vỏ ngô, tre, nứa, sỏi hoặc các vật liệu tái chế như hộp giấy, lõi giấy, chai nhựa, nắp chai và vải vụn đã được làm sạch.

Việc khai thác những NVL tự nhiên, sẵn có không chỉ giúp giảm chi phí chuẩn bị đồ dùng cho GV mà còn tạo điều kiện cho HS nhận biết được giá trị của những vật liệu đơn giản xung quanh. Thông qua việc tìm kiếm, phân loại và tái sử dụng các vật liệu, HS được giáo dục và hình thành thói quen sử dụng tài nguyên hợp lí, giảm thiểu rác thải môi trường, nâng cao ý thức bảo vệ tự nhiên. Đồng thời, sự đa dạng của các NVL cũng là điều kiện giúp các em tự do khám phá, mở rộng, trải nghiệm và sáng tạo những sản phẩm kĩ thuật.

Để thực hiện hiệu quả nguyên tắc này, GV cần hướng dẫn HS lựa chọn những nguyên vật liệu phù hợp, đảm bảo an toàn, đồng thời cũng khuyến khích các thành viên trong gia đình trong việc thu gom, phân loại và chuẩn bị nguồn nguyên liệu. Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường không chỉ giúp mở rộng nguồn học liệu mà còn lan tỏa lối sống xanh, văn minh, tiết kiệm, ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Ví dụ, chủ đề *“Sáng tạo từ vật liệu địa phương”*, HS có thể tìm và lựa chọn sử dụng các loại lá như lá tre, lá dừa, lá chuối, rom, rạ... để sáng tạo tranh hay làm những đồ chơi đơn giản hay trong chủ đề *“Thành phố xanh”*, GV có thể hướng dẫn HS thu gom những vật liệu bỏ đi như hộp sữa, bìa carton, lõi giấy, can nhựa, chai nhựa, que kem... để làm thành mô hình nhà ở, khu vui chơi, công viên, các phương tiện giao thông. Thông qua hoạt động này, HS không chỉ PTNL sáng tạo, kĩ năng tạo hình mà còn hình thành ý thức bảo vệ môi trường sống và xây dựng lối sống bền vững.

2.2.5. Đảm bảo tính khả thi

Bên cạnh việc đảm bảo an toàn và phát huy tính sáng tạo, NVL không độc hại được sử dụng trong dạy học Mĩ thuật cần đáp ứng yêu cầu về tính khả thi và hiệu quả. Điều này thể hiện ở việc NVL phải dễ tìm kiếm, chi phí hợp lý, thuận tiện trong bảo quản và sử dụng, đồng thời phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường cũng như đặc điểm của HS tiểu học. Việc lựa chọn các vật liệu quá đắt tiền, khó

chuẩn bị hoặc yêu cầu kỹ thuật xử lý phức tạp sẽ gây khó khăn cho GV trong quá trình tổ chức dạy học và hạn chế cơ hội tham gia của HS.

“Giáo viên cần ưu tiên sử dụng những NVL có sẵn ở địa phương hoặc dễ tìm kiếm tại gia đình và cộng đồng. Việc lựa chọn NVL phải phù hợp với thời lượng tiết học, đảm bảo HS có đủ thời gian để hoàn thành sản phẩm và đạt được mục tiêu của bài học”. (Vũ Xuân Hùng, 2012). Bên cạnh đó, các vật liệu cần có độ bền phù hợp, dễ bảo quản, có thể tái sử dụng nhiều lần hoặc sử dụng linh hoạt cho nhiều chủ đề khác nhau, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả khai thác học liệu.

Ví dụ, trong chủ đề “*Sáng tạo đồ chơi*”, thay vì sử dụng những vật liệu có giá thành cao và quen thuộc, GV có thể hướng dẫn HS tận dụng những vật liệu phế thải như hộp giấy, hộp bánh, các loại chai nhựa, lon nước ngọt... để sáng tạo những đồ chơi như ô tô, tàu hỏa, con vật, đu quay, nhà, khu vườn... Những nguyên vật liệu này dễ tìm, dễ sử dụng và phù hợp với nhiều chủ đề trong chương trình Mĩ thuật tiểu học.

Trong chủ đề “*Trang trí thiệp chúc mừng*” HS có thể sử dụng các NVL như giấy màu, giấy báo, giấy thủ công, lá cây, hoa khô, vải vụn, dây len... để trang trí một chiếc thiệp độc đáo, sáng tạo mà không cần dùng đến những vật liệu đắt tiền.

Việc sử dụng những NVL không độc hại có tính khả thi cao vì chúng tương đối dễ tìm và có thể tận dụng từ nhiều nguồn, đồng thời không đòi hỏi chi phí lớn. Giấy màu có thể dùng để tạo nền sản phẩm, cắt hình trang trí hoặc chữ; lá khô, hoa khô có thể tạo nên các mảng trang trí tự nhiên, dây len có thể tạo đường viền, kết hoa, nơ hoặc các chi tiết trang trí khác. HS có thể lựa chọn nhiều cách trang trí khác nhau, từ đó tạo ra những sản phẩm phong phú và mang tính chất riêng. Bên cạnh tính khả thi, các vật liệu này còn mang tính giáo dục rõ rệt. Quá trình lựa chọn, sắp xếp, phối hợp giúp HS rèn luyện khả năng quan sát, tư duy thẩm mĩ và kĩ năng sắp xếp bố cục. Việc lựa chọn NVL cũng tạo cơ hội để HS thể hiện ý tưởng cá nhân và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng. Đặc biệt, tận dụng lá cây, đồ phế liệu, nguyên liệu thiên nhiên sẵn có còn giúp HS nhận thức được giá trị của những vật liệu quen thuộc, hình thành ý thức bảo vệ môi trường.

Như vậy, với chủ đề “*Trang trí thiệp chúc mừng*”, việc lựa chọn những NVL đơn giản, an toàn, dễ sử dụng nhưng có tính khả thi cao vừa giúp GV thuận lợi trong tổ chức dạy học, vừa tạo điều kiện cho HS phát huy tính chủ động, sáng tạo và năng lực thẩm mĩ. Điều này đã cho thấy hiệu quả của NVL không phải ở giá thành mà là khả năng đáp ứng mục tiêu bài học và cơ hội sáng tạo của HS.

“Việc lựa chọn NVL theo hướng khả thi và hiệu quả không chỉ giúp GV tổ chức hoạt động học thuận lợi mà còn tạo điều kiện cho HS được tham gia sáng tạo bình đẳng. Đồng thời, nguyên tắc này góp phần nâng cao chất lượng dạy học Mĩ thuật, khuyến khích sử dụng vật liệu mở, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đáp ứng mục tiêu PTNL sáng tạo cho HS” (Nguyễn Văn Cường, & Bernd Meier, 2015, tr. 23).

3. Kết luận

Như vậy, SDNVL không độc hại trong dạy học Mĩ thuật ở tiểu học là một giải pháp phù hợp với định hướng đổi mới trong giáo dục hiện nay, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực HS theo Chương trình GDPT 2018. Các loại NVL tự nhiên, vật liệu tái chế an toàn và họa phẩm đạt tiêu chuẩn không chỉ đảm bảo cho sức khỏe mà còn tạo ra môi trường học tập thân thiện, khuyến khích HS trải nghiệm, khám phá và sáng tạo. Thông qua quá trình lựa chọn, kết hợp các NVL, HS phát triển khả năng quan sát, hình tượng hóa, trí tưởng tượng, kĩ năng giải quyết vấn đề và biểu đạt ngôn ngữ tạo hình. Vì vậy, để SDNVL không độc hại phát huy được hiệu quả, GV cần tuân thủ các nguyên tắc trong lựa chọn và sử dụng như: đảm bảo tính an toàn, phù hợp với mục tiêu bài học, phát huy tính sáng tạo, tận dụng nguồn vật liệu sẵn có, thân thiện với môi trường, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả sử dụng. Việc vận dụng linh hoạt những nguyên tắc này không chỉ nâng cao chất lượng dạy học mà còn tạo cơ hội để HS học tập thông qua trải nghiệm, hợp tác và thực hành, từ đó PTNL sáng tạo một cách tự nhiên và bền vững.

Xem tiếp trang 148